ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ THƯ VŨ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 833/TB-ĐKĐĐ	*Thư Vũ, ngày 28 tháng 9 năm 2026*

THÔNG BÁO XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

1. Thông tin người sử dụng đất:

a) Tên: TRẦN ĐÌNH HƯỞNG

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: 034064002023

c) Địa chỉ: Thôn Bộ La – Xã Thư Vũ – Tỉnh Hưng Yên

2. Thông tin về thửa đất đăng ký:

a) Thửa đất số: 42; b) Tờ bản đồ số: 78

c) Địa chỉ: Thôn Bộ La – Xã Thư Vũ – Tỉnh Hưng Yên

d) Diện tích: 153,8 m²; sử dụng chung: …… m²; sử dụng riêng: …… m²

đ) Sử dụng vào mục đích: NTS, từ thời điểm: 1993

e) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: 31/12/2063

g) Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất ko thu tiền SDĐ

h) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số……, tờ bản đồ số ……, của ……, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề……

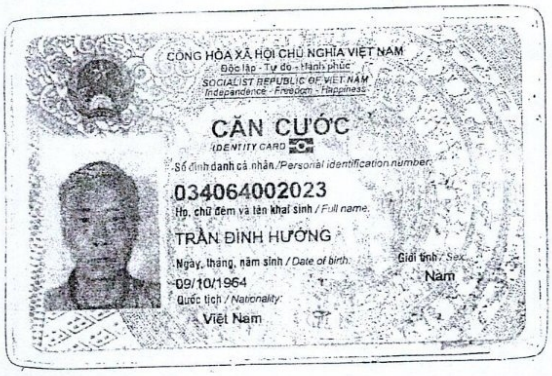
3. Giấy tờ người sử dụng đất đã nộp:

- Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất;
- CCCD;
- Giấy tờ khác;

4. Nội dung xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã: Ghi nhận người sử dụng đất đã đăng ký đất đai tại Ủy ban nhân dân cấp xã để bổ sung việc đồng bộ dữ liệu phi cấu trúc vào cơ sở dữ liệu đất đai khi thực hiện Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an; không phải là căn cứ để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

5. Thông báo này chỉ ghi nhận thông tin về hiện trạng sử dụng đất theo kê khai của người sử dụng đất, không làm phát sinh, xác lập hoặc công nhận quyền sử dụng đất và không phải là căn cứ pháp lý để người sử dụng đất thực hiện các quyền của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận: - Chi nhánh VPĐKĐĐ số 12; - Chủ tịch, các PCT UBND xã; - Các phòng, ban liên quan; - Ông(bà) có đơn đăng ký; - Lưu: VT, PKT.	**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN** **KT. CHỦ TỊCH** **PHÓ CHỦ TỊCH** **Phạm Duy Long**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC
IDENTITY CARD

Số định danh cá nhân/Personal identification number:
034064002023
Họ, chữ đệm và tên khai sinh / Full name:
TRẦN ĐÌNH HƯỚNG
Ngày, tháng, năm sinh / Date of birth:
09/10/1964
Giới tính / Sex:
Nam
Quốc tịch / Nationality:
Việt Nam



Nơi cư trú / Place of residence: Thôn Bộ La
Vũ Vinh, Vũ Thư, Thái Bình
Nơi đăng ký khai sinh / Place of birth:
Vũ Vinh, Vũ Thư, Thái Bình
Ngày, tháng, năm cấp / Date of issue:
11/04/2025
Ngày, tháng, năm hết hạn / Date of expiry:
Không thời hạn
BỘ CÔNG AN/MINISTRY OF PUBLIC SECURITY

IĐVNM064002023303406400202 3<<6
6410094M9912315VNM<<<<<<<<<<<8
TRAN<<DINH<HUONG<<<<<<<<<<<<<<



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: - UBND xã Thư Vũ
- Phòng Kinh tế xã Thư Vũ

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên [2]: Trần Đình Hoàng sinh ngày 09/10/1964

b) CCCD số [3]: 034064002023 cấp ngày 11-4-2021 tại Bộ CA HN

c) Địa chỉ thường trú [4]: Thôn Bồ Lao Thư Vũ Hưng Yên

d) Điện thoại liên hệ: 0352268056 Hộp thư điện tử (nếu có):.....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

2.2. Tờ bản đồ số: 78

a) Thửa đất số: 42

b) Địa chỉ thửa đất [5]: Thôn Bồ Lao - Thư Vũ - Hưng Yên

c) Diện tích [6]: 153,8 m²; sử dụng chung.....m²; sử dụng riêng.....m².

d) Sử dụng vào mục đích [7]: ONT(S), từ thời điểm .....

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất [8]: 31/12/2063

e) Nguồn gốc sử dụng đất [9]:

Nhà nước giao đất có thu tiền SDĐ

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ....., tờ bản đồ số ....., của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề .....[10].

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng [11]: .....

b) Diện tích xây dựng [12]: ..... m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng [13]:..... m^2.

d) Sở hữu chung [14]: .....m^2, sở hữu riêng [14]: .....m^2.

đ) Số tầng: ..... tầng; trong đó, số tầng nổi: ..... tầng, số tầng hầm: ……tầng.

e) Nguồn gốc [15]: .....

g) Năm hoàn thành xây dựng [16]: .....

h) Thời hạn sở hữu đến [17]: .....

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng [18]: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: *(Đánh dấu ☑ vào ô lựa chọn)*

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* ☐

d) Đề nghị khác (nếu có): .....

5. Những giấy tờ nộp kèm theo [19]:

.....

.....

.....

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thư Vũ, ngày .... tháng ... năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Hường

Trần Đình Hưng